

# HĐTL VN30 - GIẢNG CO TẠI VÙNG CẢN

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 06/11/2019



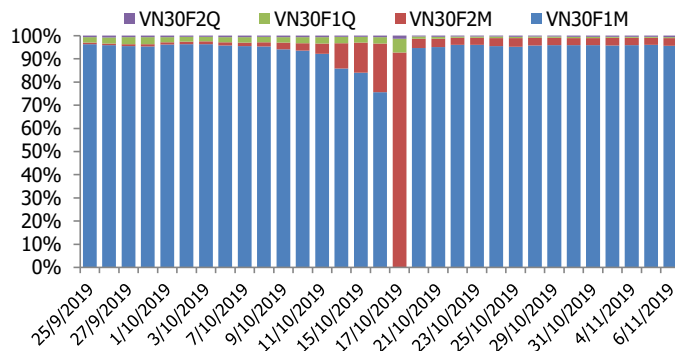
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F1911	11/21/2019	15	937.90	19,608
VN30F1912	12/19/2019	43	937.40	690
VN30F2003	3/19/2020	134	939.40	98
VN30F2006	6/18/2020	225	938.90	116

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch khởi đầu khá tích cực động lực đến từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và VN-Index có thêm một lần áp sát mốc 1.030 điểm. Tuy vậy, áp lực chốt lời mạnh tại vùng kháng cự này khiến thị trường dần suy yếu về cuối phiên. Đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng nhẹ 0,57 điểm (+0,06%) lên 1.024,91 điểm; HNX-Index tăng 0,04% lên 106,75 điểm. Độ rộng thị trường khá cân bằng với 232 mã tăng điểm và 211 mã giảm điểm. Thanh khoản toàn thị trường vẫn duy trì khá tốt với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt hơn 4.000 tỷ đồng. Điểm trừ đến từ giao dịch khối ngoại khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị hơn 110 tỷ đồng.
- Phiên giao dịch ngày hôm nay chứng kiến những diễn biến giảng co của các HĐTL, với cả 4 hợp đồng đóng cửa ghi nhận mức thay đổi không đáng kể so với mức giá tham chiếu, tương tự với diễn biến của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng cũng thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước, duy trì trong khoảng từ -4,98 điểm đến -2,98 điểm. Từ góc độ ngắn hạn T3 thì phiên này giao dịch không tệ. Hôm nay dao động thể hiện thị trường cân bằng trong tình thế dòng tiền chững lại. Các chỉ số đều đang tiệm cận vùng cản mạnh, vì vậy để bút qua cần thêm chất xúc tác đủ mạnh. Chiến lược phái sinh là canh Long trong các nhịp điều chỉnh với vùng hỗ trợ tốt quanh 933 điểm, stoploss nếu chỉ số xuyên qua vùng 930 điểm.
- Về kỹ thuật, quán tính tăng của thị trường đang dần hẹp lại do sự phân hóa của nhóm trụ và nhóm bluechips, dòng tiền đầu cơ phiên này đã có sự dịch chuyển sang nhóm cổ phiếu midcap và smallcap để tìm kiếm lợi nhuận khi nhóm bluechips có sự suy yếu và sẽ luân phiên đổi vai để giữ chỉ số. Các chỉ báo kỹ thuật tiếp tục củng cố cho xu hướng tăng của chỉ số, tuy nhiên, chỉ số có thể rung lắc khi kiểm nghiệm vùng đỉnh cũ tháng 2/2019 và ngưỡng Fibonacci 78.6% (940-945 điểm). Ở chiều ngược lại, hỗ trợ ngắn hạn của chỉ số quanh vùng 930-933 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Xu hướng tăng vẫn duy trì trên khung chart Daily. Do đó, chiến lược vẫn canh Long trong các nhịp điều chỉnh, với vùng hỗ trợ tốt quanh 933-935 điểm. Hoạt động Short nên xác định đánh ngắn với biên độ 2-3 điểm.

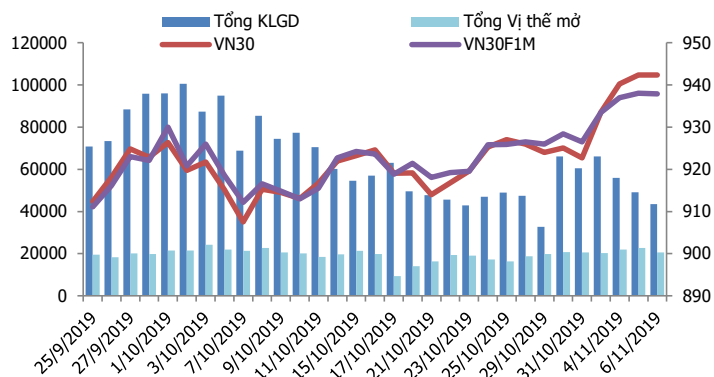
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Quan sát mở vị thế Long trở lại tại vùng hỗ trợ 930-933 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 945-950 điểm, stoploss nếu thủng 928 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

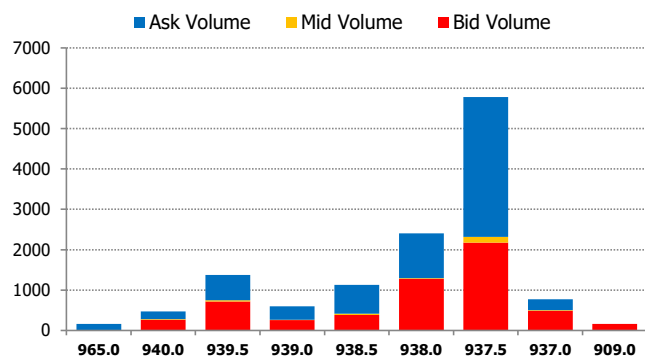
### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1911	937.9	-0.01	43,372	-11.5	19,608	-10
VN30F1912	937.4	-0.09	71	-43.7	690	-1.4
VN30F2003	939.4	0.04	17	112.5	98	2.1
VN30F2006	938.9	-0.03	20	0.0	116	6.4
<b>Tổng</b>			<b>43,480</b>	<b>-11.5</b>	<b>20,512</b>	<b>-9.5</b>

### THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Phiên giao dịch ngày hôm nay chứng kiến những diễn biến giằng co của các HĐTL, với cả 4 hợp đồng đóng cửa ghi nhận mức thay đổi không đáng kể so với mức giá tham chiếu, tương tự với diễn biến của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng cũng thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước, duy trì trong khoảng từ -4,98 điểm đến -2,98 điểm.
- Thanh khoản thị trường tiếp tục giảm so với phiên trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 43.480 hợp đồng giảm 11,52%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 11 với 43.372 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1911 là 944,64 điểm (cao hơn 6,74 so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1912 là 948,87 điểm (+11,47 điểm), VN30F2003 là 962,76 điểm (+23,36 điểm) và VN30F2006 là 976,84 điểm (+37,94 điểm).

### XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	<b>SELL</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>
Hỗ trợ	<b>933-934</b>	<b>928-930</b>	<b>926-928</b>
Kháng cự	<b>938-940</b>	<b>938-940</b>	<b>942-945</b>

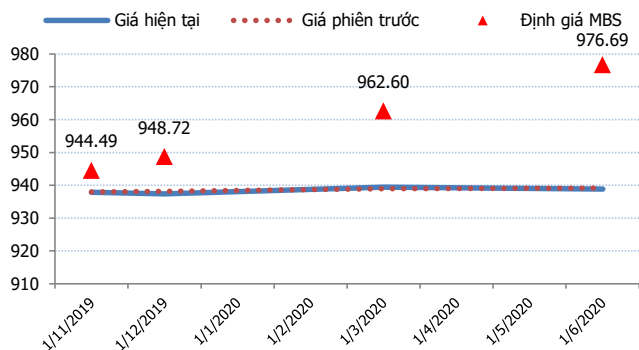
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



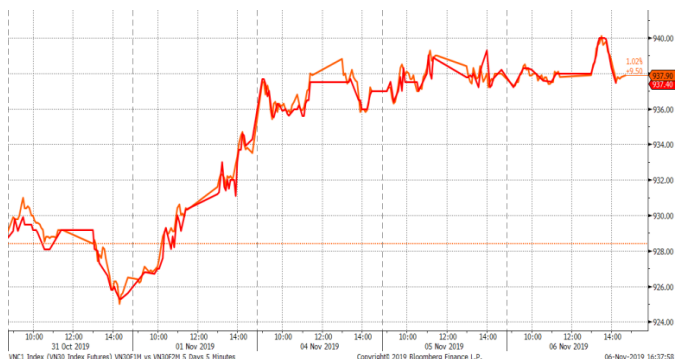
## DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐT L

Spread HĐT L	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.5	0.20	-0.7	-0.08
VN30F1Q - VN30F1M	1.5	1.00	0.5	0.58
VN30F1Q - VN30F2M	2	0.80	1.2	0.66
VN30F2Q - VN30F1M	1	1.20	-0.2	1.94
VN30F2Q - VN30F2M	1.5	1.00	0.5	2.02
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.5	0.20	-0.7	1.36

## ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐT L CÁC KỲ HẠN



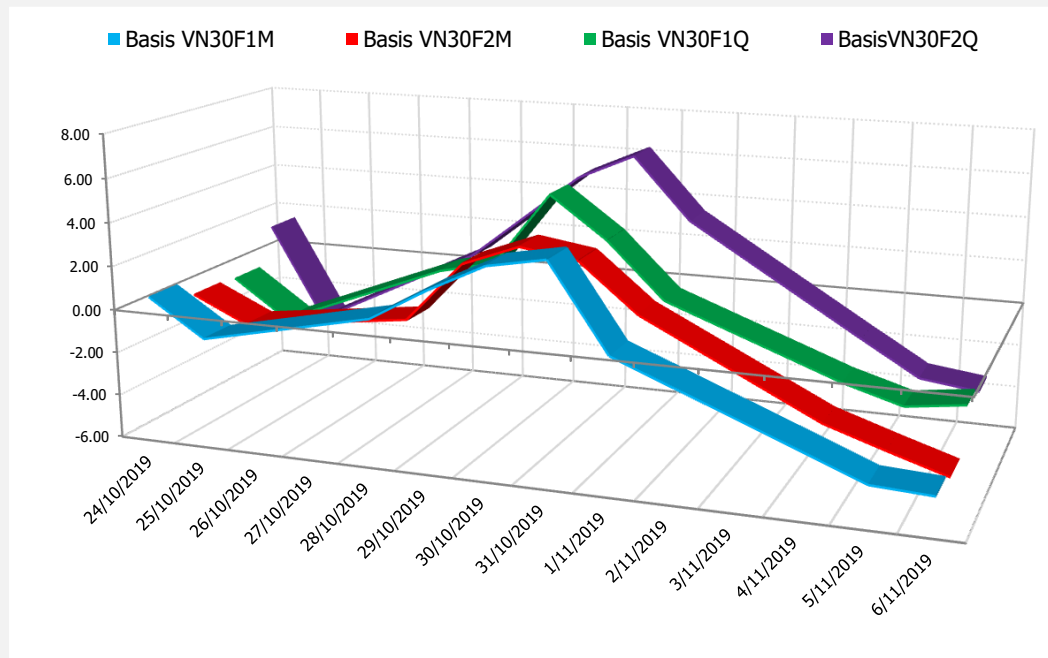
## DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



## NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐT L

- Phiên giao dịch ngày hôm nay chứng kiến những diễn biến giảm co của các HĐT L, với cả 4 hợp đồng đóng cửa ghi nhận mức thay đổi không đáng kể so với mức giá tham chiếu, tương tự với diễn biến của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng cũng thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước, duy trì trong khoảng từ -4,98 điểm đến -2,98 điểm. Cụ thể hợp đồng VN30F1911 hiện đang thấp hơn 4,48 điểm so với VN30, trong khi hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2006 thấp hơn chỉ số cơ sở 3,48 điểm.
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai phiên hôm nay duy trì những biến động trong biên độ rất khiêm tốn. Trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, các hợp đồng tiếp tục có những diễn biến đồng pha bám sát nhau, khó tạo cho nhà đầu tư cơ hội giao dịch chênh lệch giá. Đóng cửa, chênh lệch giá giữa các hợp đồng hiện đang nằm trong khoảng từ -0,5 điểm đến +2 điểm.

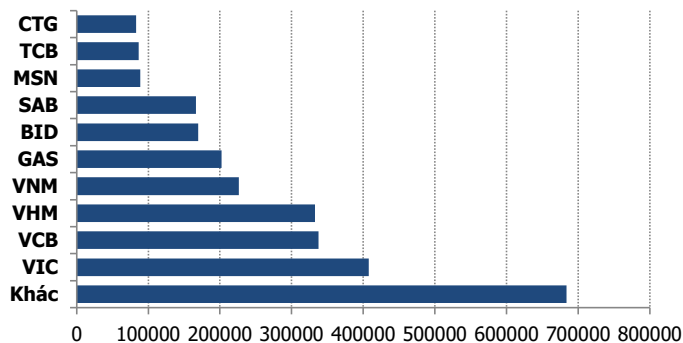
## DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐT L



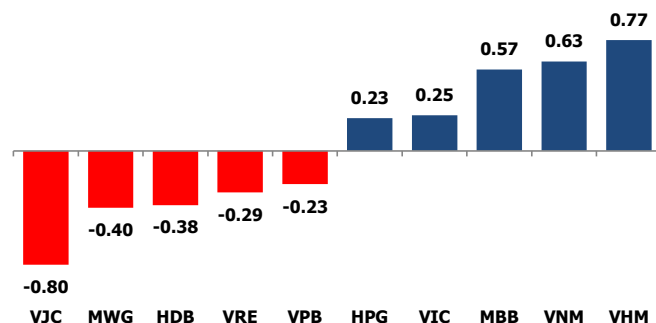
## THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
<b>Đóng cửa</b>	1024.91	942.38
<b>Thay đổi</b>	0.57	0.04
<b>%Chg</b>	0.06	0.00
<b>YTD</b>	14.83	10.22
<b>Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)</b>	3,494.26	2,786.14
<b>P/E</b>	16.78	13.67
<b>P/B</b>	2.44	2.27

## TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



## CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



## NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch khởi đầu khá tích cực động lực đến từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và VN-Index có thêm một lần áp sát mốc 1.030 điểm. Tuy vậy, áp lực chốt lời mạnh tại vùng kháng cự này khiến thị trường dần suy yếu về cuối phiên. Các Bluechips FPT, GAS, CTG, VJC, VRE, MWG, BID...đồng loạt giảm đã ảnh hưởng không nhỏ tới diễn biến thị trường. Dù vậy, nỗ lực của MBB, VHM, VIC, VNM, VCB, HPG đã giúp cân bằng lại và giúp thị trường vẫn giữ được sắc xanh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 0,04 điểm (+0,04%) lên 942,38 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/13 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 90,39 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.961 tỷ đồng.
- Khối ngoại trở lại bán ròng hơn 110 tỷ trên toàn thị trường, tập trung vào các Bluechips như VCB (34,13 tỷ đồng), VJC (29,86 tỷ đồng), VNM (23,36 tỷ đồng), VHM (18,25 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, E1VFN30, HCM, VRE, POW,...là những mã được mua ròng nhiều.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	1,024.91	0.06	16.78	14.83
<b>Dow Jones</b>	27,492.56	(0.00)	18.82	17.85
<b>S&amp;P500</b>	3,076.78	0.07	20.33	22.73
<b>Nikkei 225</b>	23,319.38	0.07	16.90	16.51
<b>Shanghai</b>	2,978.60	(0.43)	14.37	19.44
<b>DAX</b>	13,179.89	0.24	24.43	24.82
<b>Vàng</b>	1,491.45	0.06		16.29
<b>Dầu WTI</b>	56.36	0.02		24.11

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 04/11/2019</b>			
EU- Chỉ số PMI của Đức	41.70	41.90	42.10
EU- Chỉ số PMI xây dựng của Anh	43.30	44.00	44.20
<b>Thứ Ba- 05/11/2019</b>			
Trung Quốc- PMI dịch vụ T10	51.30	52.80	51.10
Úc- Quyết định lãi suất	0.75%	0.75%	0.75%
<b>Thứ Tư - 06/11/2019</b>			
Mỹ- Tồn kho dầu thô	0.708M		4.260M
Nhật- Biên bản họp chính sách tiền tệ			
<b>Thứ Năm - 07/11/2019</b>			
Đức- Sản lượng CN	0.30%	-0.50%	

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ gần như đi ngang vào ngày thứ Tư (06/11), khó khăn để duy trì đà tăng gần đây đã thúc đẩy thị trường lập kỷ lục, khi nhà đầu tư lo lắng về các cuộc đàm phán thương mại Mỹ - Trung. Lúc đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 0,07 điểm, còn 27.492,56 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 0,07%, đạt 3.076,78 điểm. Chỉ số Nasdaq giảm 0,29%, còn 8.410,63 điểm.
- Tồn kho tại Mỹ tăng vượt dự báo, giá dầu giảm. Giá dầu Brent tương lai giảm 1,22 USD, tương đương 1,94%, xuống 61,74 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 88 cent, tương đương 1,54%, xuống 56,35 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 6/11 phục hồi nhờ vấn đề thương mại Mỹ - Trung có bất ổn. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 7,1 USD lên 1.490,3 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,6% lên 1.493,1 USD/ounce.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Độ rộng trong rổ VN30 đã nghiêng về bên bán với 13 mã tăng, 6 mã đúng giá và 11 mã giảm. Song diễn biến chung vẫn là giằng co khi nhìn lại thì trụ chính trong phiên hôm nay chỉ có VHM, VNM, MBB. Ở chiều giảm giá, VJC, MWG, HDB là những mã có ảnh hưởng tiêu cực nhất tới chỉ số.

### Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VHM



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.58	130,100	0.70	1.56%	153.628	0.63	23.54	8.31
TCB	Banks	8.26	24,750	0.00	0.81%	41.34	0.00	9.31	1.47
VIC	Real Estate Investment & Services	8.01	121,900	0.33	1.24%	63.114	0.25	76.69	5.23
VJC	Travel & Leisure	5.51	143,500	-1.51	1.75%	68.803	-0.80	14.57	5.54
VPB	Banks	5.47	22,150	-0.45	1.59%	43.441	-0.23	6.63	1.34
VHM	Real Estate Investment & Services	5.45	99,400	1.53	3.70%	167.178	0.77	22.07	7.70
HPG	General Industrials	5.34	22,000	0.46	0.91%	99.831	0.23	8.71	1.32
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.26	124,600	-0.80	1.21%	84.327	-0.40	14.97	4.89
MSN	Financial Services	5.21	76,000	0.00	1.05%	40.971	0.00	16.84	2.64
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.73	59,500	-0.50	1.51%	92.902	-0.23	12.69	2.97
MBB	Banks	4.73	23,550	1.29	2.80%	256.972	0.57	7.22	1.39
VCB	Banks	3.96	91,000	0.22	1.76%	61.307	0.08	17.25	4.15
NVL	Real Estate Investment & Services	3.20	58,700	0.34	0.86%	21.562	0.10	18.42	2.66
HDB	Banks	2.93	29,100	-1.36	1.37%	57.973	-0.38	10.04	1.83
STB	Banks	2.91	11,000	0.46	1.38%	44.552	0.13	7.13	0.76
SAB	Beverages	2.69	260,000	0.00	1.08%	4.886	0.00	35.30	9.32
EIB	Banks	2.67	17,400	0.00	4.82%	1.51	0.00	33.65	1.35
VRE	General Retailers	2.41	35,150	-1.26	1.99%	137.417	-0.29	34.04	2.88
PNJ	General Retailers	2.22	85,000	-0.23	0.94%	25.852	-0.05	17.57	4.59
GAS	Oil & Gas Producers	1.48	105,800	-1.12	1.42%	37.215	-0.16	17.98	4.45
BID	Banks	1.06	42,200	-0.71	1.18%	34.849	-0.07	20.01	2.56
CTG	Banks	0.97	22,300	-0.45	1.35%	73.023	-0.04	13.59	1.12
SSI	Financial Services	0.97	21,700	-0.46	0.92%	33.624	-0.04	12.26	1.14
REE	Industrial Engineering	0.95	37,900	0.00	2.13%	39.284	0.00	6.75	1.18
GMD	Industrial Transportation	0.95	25,550	-1.35	1.37%	3.299	-0.12	13.11	1.21
ROS	Construction & Materials	0.83	25,000	0.00	2.25%	724.129	0.00	72.05	2.39
SBT	Food Producers	0.79	18,450	0.82	1.65%	19.719	0.06	41.98	1.51
BVH	Financial Services	0.77	75,100	-0.13	0.94%	15.125	-0.01	39.75	3.36
CTD	Construction & Materials	0.38	75,100	0.81	1.48%	11.039	0.03	7.63	0.70
DPM	Chemicals	0.32	13,750	0.73	1.85%	1.971	0.02	21.17	0.69

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bức giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthai@mbs.com.vn">ha.nguyenthai@mbs.com.vn</a>